

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình phòng, chống mua bán người
giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2035**

GÓNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: 6
Ngày: 09/01/2026

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2035 (sau đây gọi tắt là Chương trình phòng, chống mua bán người).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

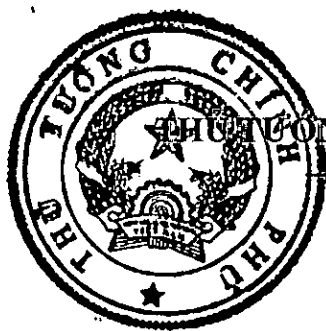
Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b). DTH.



Phạm Minh Chính



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030

và định hướng đến năm 2035

(Kèm theo Quyết định số 33 /QĐ-TTg

ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thể chế hóa quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống mua bán người; tập trung thực hiện có hiệu quả quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, nâng cao trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức và của toàn xã hội trong công tác phòng, chống mua bán người. Chủ động phòng ngừa, quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, góp phần thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, củng cố xã hội trật tự, kỷ cương, giữ gìn cuộc sống bình yên, an toàn, hạnh phúc của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Bảo đảm sự thống nhất và xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống mua bán người từ trung ương đến cơ sở, gắn với chiến lược tổng thể về bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh con người, an ninh mạng, phát triển kinh tế - xã hội, thể hiện rõ tính nhất quán, nhân văn, tiên bộ trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mua bán người.

b) Tập trung rà soát, hoàn thiện pháp luật, chính sách liên quan đến phòng, chống mua bán người, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi. Nghiên cứu sửa đổi quy định về tội phạm mua bán người trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) phù hợp với thực tiễn, điều kiện của Việt Nam và tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên. Đổi mới mạnh mẽ việc tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người.

c) Tăng cường biện pháp phòng ngừa xã hội, kết hợp chặt chẽ với các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và

miền núi, vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; kịp thời phát hiện, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, nguyên nhân làm nảy sinh và phát triển tội phạm mua bán người.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, về pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, gia đình, cá nhân trong phòng, chống mua bán người để người dân chủ động phòng ngừa, cảnh giác và tích cực tham gia phòng, chống mua bán người.

đ) Tăng cường thực thi pháp luật về phòng, chống mua bán người. Kiên quyết tấn công, trấn áp mạnh tội phạm mua bán người, nhất là đường dây, tổ chức tội phạm, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm mua bán người nhằm mục đích cưỡng bức lao động và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người. Phần đầu giảm tội phạm mua bán người, không để hình thành các băng nhóm, tổ chức tội phạm mua bán người. Bảo đảm điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các đối tượng phạm tội mua bán người theo quy định của pháp luật.

e) Kịp thời giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân, bảo đảm chính xác, hiệu quả. Làm tốt công tác sàng lọc, xác định nạn nhân phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực, tập trung vào các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, những trường hợp trở về từ các trung tâm lừa đảo trực tuyến. Thực hiện đầy đủ, phù hợp các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các quy định khác của pháp luật có liên quan, trên cơ sở nguyên tắc lấy nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân làm trung tâm, bảo đảm bình đẳng giới.

g) Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người, tập trung vào xây dựng cơ chế hợp tác chiến lược, thiết lập các khuôn khổ pháp lý, trao đổi thông tin thường xuyên, phối hợp điều tra, đào tạo, nâng cao năng lực, góp phần chủ động phòng, chống mua bán người từ sớm, từ xa, từ bên ngoài biên giới, lãnh thổ. Tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm phòng, chống mua bán người của nước ngoài. Tăng cường thông tin đối ngoại về chủ trương, chính sách và quyết tâm, trách nhiệm quốc tế của Việt Nam trong phòng, chống mua bán người.

h) Thúc đẩy đầu tư hơn nữa vào nguồn lực và ứng dụng thành tựu tiên tiến về khoa học, công nghệ phục vụ công tác phòng, chống mua bán người. Tranh thủ các nguồn tài trợ quốc tế về tài chính, khoa học, kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống mua bán người. Tăng cường xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống mua bán người đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống mua bán người.

i) Vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán tạo nền tảng xây dựng dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người, bảo đảm tính đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, liên thông, an ninh, an toàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

a) Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người; Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống mua bán người, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống mua bán người. Thống nhất nhận thức và xác định rõ trách nhiệm đối với công tác phòng, chống mua bán người, lấy cơ sở là địa bàn trọng tâm tập trung các biện pháp phòng, chống mua bán người, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác nắm, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương, chính sách, giải pháp phù hợp, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài, phù hợp với thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người trong từng thời kỳ.

d) Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mua bán người gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của từng bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Chủ động nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách đề ra giải pháp có tính đột phá, phù hợp với tình hình của đất nước, của địa phương góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mua bán người.

đ) Tăng cường vai trò của cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội khác hoạt động hỗ trợ nạn nhân, tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ thiết yếu như hỗ trợ tâm lý chuyên sâu, chăm sóc y tế toàn diện, hỗ trợ pháp lý; đào tạo nghề theo nhu cầu thị trường, hỗ trợ khởi nghiệp; hoàn thiện cơ sở vật chất và nguồn nhân lực; tăng cường phối hợp liên ngành, hợp tác với các tổ chức quốc tế và ứng dụng khoa học, công nghệ.

e) Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ thực hiện công tác phòng, chống mua bán người, đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở, nhất là đào tạo về giới, tâm lý nạn nhân, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng; kỹ năng thu thập tài liệu, chứng cứ là dữ liệu điện tử, giải mã dữ liệu để truy vết tội phạm mua bán người; kỹ năng xử lý, giải quyết các vụ án mua bán người. Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các cán bộ của các bộ, ngành và địa phương làm công tác giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người.

g) Trên cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán kịp thời cập nhật, hoàn thiện dữ liệu thống kê về công tác phòng chống mua bán người nhằm phục vụ trực tiếp cho công tác điều tra tội phạm mua bán người, công tác truyền thông, giáo dục, phòng ngừa xã hội, quản lý nhà nước và việc theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả, xây dựng chính sách về công tác phòng, chống mua bán người.

h) Phân công: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan trung ương của các Tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

2. Công tác phòng ngừa xã hội

a) Gắn kết chặt chẽ nội dung phòng, chống mua bán người với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, chương trình vì sự tiến bộ của phụ nữ và các chương trình khác có liên quan. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực tư nhân tham gia vào công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, hướng tới thanh niên trong độ tuổi lao động, tạo sinh kế bền vững cho nạn nhân bị mua bán.

b) Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người trong Nhân dân và trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài bằng nhiều nội dung và hình thức, đa dạng, phong phú, phù hợp, thường xuyên; đẩy mạnh tuyên truyền trên không gian mạng. Tổ chức chiến dịch truyền thông, trọng điểm là hưởng ứng “Ngày thế giới phòng, chống mua bán người” và “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7” hằng năm. Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên ở cơ sở. Lồng ghép phổ biến kiến thức pháp luật về phòng, chống mua bán người, kỹ năng di cư an toàn, kỹ năng số, kỹ năng an toàn trên không gian mạng vào chương trình giáo dục ngoại khóa phù hợp với cấp học và trình độ đào tạo. Đa dạng hóa và đổi mới các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp.

c) Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên nhiều địa bàn. Phát huy hiệu quả các mô hình, điển hình về phòng, chống mua bán người gắn với đặc thù địa phương, từng nhóm đối tượng. Nghiên cứu triển khai mô hình, câu lạc bộ di cư an toàn tại địa bàn cơ sở, khu dân cư, dành cho thanh thiếu niên từ 12 tuổi đến 30 tuổi. Nhân rộng điển hình tiên tiến, nêu gương người tốt, việc tốt để những cách làm hay, những kinh nghiệm tốt trong công tác phòng, chống mua bán người nhanh chóng được lan tỏa sâu rộng đến cộng đồng xã hội.

d) Coi trọng phòng ngừa mua bán người ngay từ gia đình, cơ sở giáo dục, các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Xây dựng, niêm yết cam kết chấp hành quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người tại các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ. Gắn kết chặt chẽ nội dung phòng, chống mua bán người với phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa cơ sở và ứng dụng các nền tảng truyền thông số. Phát huy tốt hơn nữa vai trò của các Tổ chức chính trị - xã hội trong phòng ngừa mua bán người tại địa bàn cơ sở.

đ) Thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án mua bán người, kịp thời phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý kinh tế - xã hội, góp phần phòng ngừa tội phạm mua bán người.

e) Phân công: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan trung ương của các Tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

3. Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát phòng ngừa tội phạm mua bán người

a) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thông tin, dữ liệu liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người, nhất là quản lý chặt chẽ mạng viễn thông. Xử lý nghiêm các hành vi sử dụng không gian mạng, công nghệ cao để dụ dỗ, môi giới, tổ chức mua bán người dưới các hình thức như: đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, du học, hôn nhân có yếu tố nước ngoài, cho nhận con nuôi, mang thai hộ, mua bán nội tạng...

Tăng cường công tác bảo vệ dữ liệu, đặc biệt là thông tin cá nhân nhằm ngăn chặn các hành vi xâm nhập, đánh cắp dữ liệu để thực hiện hành vi mua bán người. Khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thiết thực cho công tác phòng, chống mua bán người.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý cư trú, xuất nhập cảnh, phòng, chống tội phạm. Phát triển, ứng dụng các nền tảng dữ liệu, công nghệ giám sát và phân tích dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác phát hiện, giám sát, truy vết các hành vi có dấu hiệu mua bán người, đặc biệt trên không gian mạng.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Tăng cường quản lý, kiểm tra các hoạt động tiềm ẩn nguy cơ mua bán người và vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào hoạt động hỗ trợ kết hôn giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài; hoạt động hỗ trợ cho nhận con nuôi, hoạt động đăng ký con nuôi; quản lý nội dung thông tin trên báo chí, điện ảnh, kinh doanh dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông, mạng Internet; kinh doanh dịch vụ lữ hành, lưu trú, tư vấn du học; các lĩnh vực kinh doanh nhạy cảm; các hoạt động y tế có nguy cơ lợi dụng mang thai hộ nhân đạo... nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các sai phạm.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực cung ứng lao động, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tuyển dụng người nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Rà soát, đánh giá lại các thỏa thuận, chương trình hợp tác về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để sửa đổi, bổ sung, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, doanh nghiệp, tổ chức có liên quan. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Công khai các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp Việt Nam được phép đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các loại phí người lao động phải trả, kiểm tra, giám sát việc thu tiền dịch vụ đối với người lao động và các chi phí khác... để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm và có các giải pháp phù hợp phòng ngừa tội phạm mua bán người.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

đ) Tăng cường quản lý hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh để chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi lợi dụng hoạt động xuất nhập cảnh, làm giả giấy tờ hoặc thủ đoạn khác để mua bán người.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

e) Đẩy mạnh các giải pháp phòng, chống mua bán người trong lĩnh vực khai thác, đánh bắt thủy sản, nhất là phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hành vi lợi dụng tuyển dụng lao động để mua bán người nhằm mục đích cưỡng bức lao động.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

g) Tăng cường thanh tra về công tác phòng, chống mua bán người.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

4. Đấu tranh phòng, chống mua bán người

a) Chủ động nắm chắc tình hình, chú trọng công tác quản lý địa bàn, triển khai đồng bộ các kế hoạch, phương án nghiệp vụ, tập trung vào tuyến, địa bàn có tình hình mua bán người diễn biến phức tạp, khu vực biên giới, khu vực kinh tế trọng điểm, trên không gian mạng, đối tượng trọng điểm, đường dây tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người.

- Tăng cường nắm tình hình về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm mua bán người trên thế giới và khu vực có ảnh hưởng, tác động đến tình hình tội phạm mua bán người trong nước cũng như công tác phòng, chống mua bán người của các cơ quan chức năng.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xóa bỏ các nội dung, trang web, đường dẫn, ứng dụng, hội, nhóm, tài khoản trên không gian mạng, cuộc gọi, tin nhắn có dấu hiệu vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, nhất là các cuộc gọi từ nước ngoài, cuộc gọi sử dụng công nghệ VoIP, ứng dụng OTT...

- Thực hiện tốt công tác quản lý về an ninh, trật tự. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người trên phạm vi toàn quốc. Tổ chức tổng kết chuyên án, vụ án mua bán người phức tạp, điển hình, liên tỉnh, xuyên quốc gia để rút kinh nghiệm.

b) Phân công:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

5. Công tác phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người

a) Thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong phòng, chống mua bán người. Trường hợp phát hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) thì kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) thông qua Tổng đài điện thoại quốc gia về phòng, chống mua bán người 111, hoạt động kiểm tra, thanh tra và hoạt động nghiệp vụ phòng, chống tội phạm.

- Phân công: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan trung ương của các Tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

b) Giải quyết tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người; giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố hành vi phạm tội mua bán người; điều tra, xử lý tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người theo đúng quy định của pháp luật.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố cáo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự liên quan đến tội phạm mua bán người theo đúng quy định của pháp luật.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Kịp thời xét xử các vụ án hình sự liên quan đến tội phạm mua bán người bảo đảm nghiêm minh, theo đúng quy định của pháp luật. Coi trọng công tác bảo vệ, hỗ trợ bị hại trong quá trình giải quyết, xét xử.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

6. Công tác giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân

a) Kịp thời giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân; chủ động, tích cực phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của các nước có liên quan, bảo đảm thực hiện có hiệu quả, theo nguyên tắc lấy nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân làm trung tâm; giữ bí mật thông tin, không xúc phạm, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng, bảo hộ công dân, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Phát huy hiệu quả của Tổng đài điện thoại quốc gia về phòng, chống mua bán người 111. Nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở trong việc tiếp nhận, chăm sóc sức khỏe thể chất, tâm lý, phục hồi tinh thần cho nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

7. Công tác hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người

a) Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), trong đó, tập trung nghiên cứu, sửa đổi quy định về tội phạm mua bán người bảo đảm tính tương thích với điều ước quốc tế liên quan và tính thống nhất của hệ thống pháp luật về phòng, chống mua bán người.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Nghiên cứu, phát triển án lệ về các tội mua bán người. Xem xét sửa đổi Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật đối với Điều 150 về Tội mua bán người và Điều 151 về Tội mua bán người dưới 16 tuổi của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Đẩy mạnh việc đàm phán, ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế về tương trợ tư pháp về hình sự, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc thực hiện Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các quy định của pháp luật hình sự, tố tụng hình sự.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Đẩy mạnh việc đàm phán, ký kết, gia nhập và triển khai các điều ước quốc tế về dẫn độ, chuyển giao người bị kết án phạt tù, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

đ) Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về trợ giúp pháp lý, về chế độ trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị mua bán đảm bảo phù hợp với Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

e) Ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; hướng dẫn sàng lọc, nhận diện nạn nhân, hỗ trợ tâm lý, y tế, chuyển tuyến và bảo mật thông tin. Sửa đổi Quy chế phối hợp số 2548/QCPH-BLĐTBSXH-CA-QP- NG ngày 18 tháng 7 năm 2022 giữa các Bộ: Lao Động - Thương binh và Xã hội (nay là Bộ Y tế), Quốc phòng, Công an, Ngoại giao trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

- Phân công:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

+ Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

8. Công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

a) Đẩy mạnh hợp tác song phương và đa phương trong phòng, chống mua bán người; triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác hiện có, thường xuyên rà soát các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về phòng, chống mua bán người để sửa đổi, bổ sung nhằm theo kịp với thực tiễn; nghiên cứu mở rộng, thiết lập mới các khuôn khổ hợp tác thực chất, hiệu quả. Tham gia, đóng góp tích cực, chủ động tại các cơ chế, tiến trình, diễn đàn quốc tế và khu vực về di cư, phòng, chống mua bán người, phòng, chống tội phạm, về khoa học, công nghệ và an ninh mạng có liên quan đến phòng, chống mua bán người.

b) Tăng cường các hoạt động phối hợp điều tra, đấu tranh chuyên án nhằm triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm lợi dụng không gian mạng để thực hiện hành vi mua bán người.

c) Thúc đẩy hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự đi vào chiều sâu, nâng cao hiệu quả truy nã, dẫn độ, thu hồi tài sản do phạm tội mua bán người mà có.

d) Đẩy mạnh hợp tác kiểm soát dòng tài chính bất hợp pháp, phòng, chống rửa tiền, ngăn chặn nguồn lợi của tội phạm mua bán người.

đ) Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế trong công tác phòng, chống mua bán người để chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật và nâng cao năng lực.

e) Nghiên cứu hợp tác với các công ty công nghệ trên thế giới để nâng cao năng lực trong phòng, chống mua bán người, ngăn chặn, xử lý hiệu quả dấu hiệu mua bán người trên không gian mạng.

g) Phân công: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan trung ương của các Tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Hằng năm, Nhà nước bố trí ngân sách cho công tác phòng, chống mua bán người, ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, địa bàn có tình hình mua bán người diễn biến phức tạp. Kinh phí được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; ngoài ra, được huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với người tham gia phòng, chống mua bán người bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan trung ương của các Tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hằng năm và từng giai đoạn chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình phòng, chống mua bán người; định kỳ 06 tháng, 01 năm có báo cáo kết quả gửi về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Giao Bộ Công an thường trực giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Cơ quan trung ương của các Tổ chức chính trị - xã hội thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người. Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.